

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ  
trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 19/TTr-SVHTTDL ngày 19 tháng 01 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **04 (Bốn)** thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long. Cụ thể:

Thủ tục hành chính cấp huyện có số thứ tự 03, 04 tại điểm A1 phần II; thủ tục hành chính cấp xã có số thứ tự 01, 02 tại mục A1, phần III ban hành kèm theo Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính

chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long (*Phụ lục chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Phòng VH - XH;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**CHỦ TỊCH**

**Phụ lục****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC  
VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH***(Kèm theo Quyết định số: 134/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

<b>STT</b>	<b>Mã TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính</b>
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>			
1.	2.000440.000. 00.00.H61	Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
2.	1.000933.000. 00.00.H61	Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>			
3.	1.000954.000. 00.00.H61	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
4.	1.001120.000. 00.00.H61	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	